

Số: 13/QĐ - TA

Ba Tri, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Lê Thị Minh Trung;
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thị Thu Thảo.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 12/QĐ-TA ngày 10 tháng 8 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Ngô Công H;

Sinh ngày 29/7/2000.

CCCD số: 083200009436; Ngày cấp: 21/9/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 8/12;

Nguyên quán: xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre;

Hộ khẩu thường trú: ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: làm vườn;

Con ông Ngô Văn T1 và bà Huỳnh Thị Bé N1.

Tiền án: không;

Tiền sự:

+ Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Công an xã TA đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Quyết định số: 11/QĐ-XPHC ngày 21/6/2023 của Công an xã T đã xử phạt 1.750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn H1 – Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc: Ông Nguyễn Hoàng Nhân
- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bến Tre có văn bản số: 251/ĐN – CNBB ngày 07/8/2023 đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H do có hành vi sử dụng chất ma túy, cụ thể như sau:

Ngày 27/11/2022, Ngô Công H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá), Công an xã TA lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền là 1.500.000 đồng. H đã nộp phạt.

Ngày 21/6/2023, Ngô Công H tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá), Công an xã T lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền là 1.750.000 đồng. H chưa nộp phạt.

Ngày 01/8/2023, Trạm y tế xã T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Ngô Công H. Kết quả H có nghiện chất ma túy loại Methamphetamin.

Tại Biên bản làm việc ngày 01/8/2023 của Công an xã T, H đã được Công an xã thông báo cho biết trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền xác định H có nghiện ma túy thì H phải đăng ký cai nghiện tự nguyện. Nếu H không đăng ký sẽ bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy nhưng H không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 01/8/2023, Công an xã T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Ngô Công H, do H không đăng ký cai nghiện tự nguyện và lập hồ sơ đề nghị cai nghiện bắt buộc. Qua làm việc, H thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp:

Đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện B có ý kiến: Ngô Công H nghiện ma túy Methamphetamin, các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với Ngô Công H với thời hạn 16 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: hồ sơ đã được lập đúng trình tự thủ tục theo luật định. Thẩm phán, thư ký giải quyết vụ việc đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B. Về thời gian áp dụng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B là 16 tháng.

XÉT THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị thể hiện: ngày 01/8/2023, Trạm y tế xã T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Ngô Công H. Kết quả H có nghiện chất ma túy loại Methamphetamin. Cùng ngày, Công an xã T đã thông báo cho H trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày 01/8/2023, H phải đăng ký cai nghiện tự nguyện. Nếu H không đăng ký sẽ bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Ngô Công H đã được nghe thông báo, giải thích và đồng ý với nội dung vừa nêu nhưng H không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Cùng ngày 01/8/2023, Công an xã T lập biên bản vi phạm số 19/BB-VPHC, về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Ngô Công H, do H không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngoài ra, tại bản tường trình của H và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 01/8/2023 của Trạm y tế xã T đối với H kết quả Ngô Công H nghiện chất ma túy Methamphetamin (ma túy đá), là đối tượng nghiện ma túy.

Xét thấy, Ngô Công H là người đã thành niên và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm quy định tại Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy. H biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của H xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn H sử dụng ma túy. Khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định H có nghiện chất ma túy loại Methamphetamin (ma túy đá); Công an xã T đã thông báo cho H đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng H không đăng ký. Do đó, việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H là cần thiết mới giúp H từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Tại “Bản đề nghị” ngày 04/8/2023 của Trưởng ấp N thể hiện: trong thời gian từ tháng 7/2023 đến ngày lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, H thường xuyên tụ tập nhiều đối tượng ở nhiều địa phương trong và ngoài xã T đến nhà mình sử dụng trái phép chất ma túy, gây mất an ninh trật tự, hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân ở địa phương. Tại phiên họp, H thừa nhận có thực hiện những hành vi như phản ánh trong bản đề nghị.

Ngoài ra, H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, có cơ sở xác định H không có nhân thân tốt, ý thức chấp hành pháp luật tại địa phương không tốt nên thời hạn áp dụng 16 tháng như đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện B là phù hợp theo quy định tại Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H và thời hạn áp dụng của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B là có căn cứ; hồ sơ đã được lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định, còn

trong thời hiệu xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Đối với: Ngô Công H;

Sinh ngày 29/7/2000.

CCCD số: 083200009436; Ngày cấp: 21/9/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: làm vườn;

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Con ông Ngô Văn T1 và bà Huỳnh Thị Bé N1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ngô Công H được quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định:

Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện B (1b);
- Công an huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- UBND xã T (1b);
- Công an xã T (1b);
- Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Người bị đề nghị (1b);
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trung